

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG HINH
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2021/HS-ST
Ngày 20-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG HINH, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Lưu Chúc.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Ksor Y Thư;
- Bà Bùi Thị Lùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Kim Vinh – Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Sơn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

1. Ksor Y B (Ma N), sinh ngày 15 tháng 11 năm 1990, tại: Phú Yên; Nơi cư trú: Buôn M, xã Đ, huyện S, tỉnh P; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Ê Đê; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nay Y Ch R, sinh năm 1960 và bà Ksor Hờ D, sinh năm 1966; Vợ La O Hờ L, sinh năm 1987, Con: Có 03 con, Lớn sinh 2010, nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt.

*** Người bị hại:** Chị La O Hờ M, sinh năm 1982. Trú tại: Buôn M, xã Đ, huyện S, tỉnh P. Có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Chị La O Hờ L, sinh năm 1987. Trú tại: Buôn M, xã Đ, huyện S, tỉnh P. Có mặt.

2. Chị La O Hờ H, sinh năm 1994. Trú tại: Buôn M, xã Đ, huyện S, tỉnh P. Có mặt.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Kpă Y T, sinh năm 1984. Trú tại: Buôn M, xã Đ, huyện S, tỉnh P. Vắng mặt.

2. Anh Ksor Y L, sinh năm 1979. Trú tại: Buôn M, xã Đ, huyện S, tỉnh P. Có mặt.

3. Chị Ksor Hờ T, sinh năm 1986. Trú tại: Buôn M, xã Đ, huyện S, tỉnh P. Vắng mặt.

4. Anh Rơ Cầm Y N, sinh năm 1983. Trú tại: Buôn M, xã Đ, huyện S, tỉnh P. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 25/6/2020, gia đình Ksor Y B tổ chức ăn nhậu tại nhà của mình ở Buôn M, xã Đ, huyện S, tỉnh P. Y B có mời một số anh, chị, em dòng họ cùng chị La O Hờ M là chị vợ của Y B đến dự. Đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, trong khi ăn nhậu, chị La O Hờ M về nhà lấy quần áo của anh Rơ Cầm Y Ngao là chồng chị Hờ M đến ném trước cửa nhà của Y B. Do bức tức vì chị Hờ M ném quần áo trước cửa nhà mình nên giữa Y B và chị Hờ M đã xảy ra mâu thuẫn cãi vã, Y B dùng tay đâm vào mặt chị Hờ M hai cái, lúc này La O Hờ Liêng là em gái chị Hờ M thấy chị bị đánh nên đã chửi Y B thì liền bị Y B dùng tay đâm vào mặt và bị thương tích nhẹ. Lúc này Hờ M bỏ đi về nhà mình, vừa đi chị Hờ M vừa chửi Y B, nghe Hờ M chửi mình nên Y B nhặt một viên gạch vỡ trước sân nhà có kích thước (12,7 x 7,5 x 5,5) cm. Y B cầm viên gạch vỡ trên tay đuổi theo đến trước nhà chị Hờ M, Y B đứng trước nhà chị Hờ M dùng tay trái bóp cổ, tay phải cầm viên gạch vỡ đánh vào vùng đầu phía trước mặt chị Hờ M một cái làm chị Hờ M ngã xuống đất; Thấy vậy, anh Kpă Y Tá đến can ngăn đưa Y B về. Khi về đến nhà Y B cho rằng chị Hờ M vẫn còn chửi mình nên Y B quay lại nhà chị Hờ M và dùng tay đẩy chị Hờ M ngã xuống sàn nhà, Y B tiếp tục dùng chân đá trúng vào mặt của chị Hờ M một cái rồi bỏ đi về nhà. Sau đó chị Hờ M được gia đình đưa đi cấp cứu, điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Yên.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 231/TgT ngày 21/8/2020 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Phú Yên kết luận tỉ lệ thương tích của La O Hờ M là 24%, do vật tày gây nên.

Vật chứng thu giữ: 01 mảnh vỡ gạch màu đỏ, diện (12,7 x 7,5 x 5,5) cm.

Quá trình điều tra Ksor Y B đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường cho người bị hại 27.000.000 đồng và được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 10/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên truy tố bị cáo Ksor Y B về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra và theo nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Người bị hại chị La O Hồ M trình bày: Y B là em rể của chị, hai bên không có mâu thuẫn gì, bị cáo gây thương tích cho chị xuất phát từ việc chị ném quần áo chồng chị Hồ M trước nhà bị cáo, theo tín ngưỡng người đồng bào là hành vi xui xẻo. Các bên đã tự nguyện thoả thuận Y B bồi thường cho chị Hồ M 36.000.000 đồng, đã bồi thường toàn bộ nên không có yêu cầu gì khác. Về trách nhiệm hình sự: Xin giảm nhẹ cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị La O Hồ Liêng trình bày: Chị là vợ của anh Ksor Y B, em ruột bị hại chị Hồ M, số tiền đã bồi thường là tiền chung của vợ chồng, chị không có ý kiến gì, mong toà xem xét giảm nhẹ cho chồng Y B.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị La O Hồ H trình bày: Chị là em ruột của chị La O Hồ L và La O Hồ M, không liên quan đến sự việc cố ý gây thương tích cho chị Hồ M.

Quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Kiểm sát viên đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Ksor Y B phạm tội “Cố ý gây thương tích”
- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015; Xử phạt bị cáo Ksor Y B từ 24 tháng đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 4 năm đến 5 năm. Giao bị cáo cho UBND xã Đ, huyện S, tỉnh P giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.
- **Về trách nhiệm dân sự:** Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường giữa bị cáo và bị hại về việc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại số tiền 36.000.000 đồng.
- **Về xử lý vật chứng:** Tịch thu tiêu huỷ vật chứng vì không có giá trị sử dụng.
- **Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Hinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Hinh, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, tuân thủ đầy đủ theo quy định của thủ tục tố tụng về thu thập tài liệu, chứng cứ của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại đối với hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 25/6/2020, tại Buôn M, xã Đ, huyện S, tỉnh P. Vì bức tức do Hờ M ném quần áo của chồng chị Hờ M trước cửa nhà mình nên Y B dùng tay đánh vào mặt chị Hờ M hai cái, nghe chị Hờ M tiếp tục chửi mình nên Y B dùng gạch đánh vào vùng đầu chị Hờ M một cái làm chị Hờ M ngã xuống đất, thấy vậy Kpã Y T can ngăn đưa Y B về nhà. Cho rằng chị Hờ M còn chửi mình nên Y B quay trở lại nhà chị Hờ M và dùng tay đẩy chị Hờ M ngã xuống sàn, dùng chân đá trúng vào mặt Hờ M một cái rồi bỏ về nhà. Hậu quả chị Hờ M bị thương tích 24%.

Hành vi dùng chân tay, gạch là hung khí nguy hiểm cố ý gây thương tích cho người khác với tỉ lệ thương tích 24% của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Như vậy, cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Tuy nhiên, hành vi cố ý gây thương tích của bị cáo xuất phát từ lỗi của người bị hại nên cần cân nhắc trong quá trình lượng hình đối với bị cáo.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết giảm nhẹ:

Sau khi thực hiện tội phạm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo tự nguyện khắc phục bồi thường toàn bộ theo yêu cầu của người bị hại số tiền 36.000.000 đồng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo xuất phát từ việc bị hại chị Hờ M ném quần áo trước cửa nhà bị cáo, theo phong tục, tâm linh người đồng bào là xui xẻo do vậy người bị hại có một phần lỗi. Ngoài ra, bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo nên được hưởng

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không.

[5] Về hình phạt:

Xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s, khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015; Nguyên nhân phạm tội xuất phát từ lỗi của người bị hại, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng; Xét thấy không cần thiết phải bắt chấp hành hình phạt tù vì người phạm tội có khả năng tự cải tạo và việc cho họ hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo. Xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên cho bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Căn cứ Điều 65 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử cho bị cáo Y B được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách là đủ nghiêm, thể hiện tính nhân đạo và khoan hồng của Nhà nước.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả của bị cáo và bị hại về việc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 36.000.000 đồng.

[7] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ vật chứng vụ án 01 mảnh vỡ gạch màu đỏ, diện (12,7 x 7,5 x 5,5) cm vì không có giá trị sử dụng.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Ksơ Y B (Ma N)** phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”;

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015; Xử phạt bị cáo Ksơ Y B 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Ksơ Y B cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện S, tỉnh P giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 và 68 Luật thi hành án hình sự. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa

vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và bị hại về việc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 36.000.000 đồng.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu huỷ vật chứng vụ án 01 mảnh vỡ gạch màu đỏ, diện (12,7 x 7,5 x 5,5) cm (có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/3/2021 giữa Công an huyện Sông Hinh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Hinh).

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Buộc bị cáo Ksor Y B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND H. Sông Hinh (2);
- Công an H. Sông Hinh;
- Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Lưu Chúc